

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2023

**TỜ TRÌNH VỀ VIỆC CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
CỦA TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN**

Kính thưa: Quý Cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu Điện

Hiện nay, vốn điều lệ của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu Điện (sau đây gọi tắt là PTI hoặc Công ty) là 804 tỷ đồng. Trên thị trường bảo hiểm phi nhân thọ, PTI đứng thứ 3 về thị phần bảo hiểm nhưng chỉ đứng thứ 8 về vốn điều lệ. Mức vốn điều lệ của PTI còn khiêm tốn so với các công ty bảo hiểm khác, nhất là trong giai đoạn hệ thống các công ty bảo hiểm đang tăng cường năng lực tài chính để nâng cao khả năng giữ lại, thực hiện xếp hạng tín nhiệm, gia tăng phát triển mạng lưới, tăng cường năng lực đầu tư ... Do vậy, việc tăng vốn điều lệ theo kịp đà phát triển của PTI đang trở thành một đòi hỏi rất cấp thiết nhằm tăng năng lực tài chính trong hoạt động bảo hiểm, mở rộng hoạt động đầu tư tài chính, tăng sức cạnh tranh, đáp ứng yêu cầu trong chiến lược phát triển chung của Tổng công ty.

A. SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

PTI có năng lực về vốn ở mức thấp so với thị trường, cụ thể: PTI đang đứng thứ 3 về doanh thu nhưng chỉ xếp thứ 9 về quy mô vốn điều lệ so với các Công ty bảo hiểm phi nhân thọ. Với quy mô Vốn điều lệ nhỏ, PTI khó có cơ hội tham gia các hợp đồng bảo hiểm lớn do không đáp ứng được yêu cầu của chủ đầu tư về mức Vốn điều lệ tối thiểu. Bên cạnh đó, quy mô vốn nhỏ cũng dẫn đến việc hạn chế khả năng cạnh tranh với các đối thủ trên thị trường. Chính vì vậy, tăng vốn điều lệ giúp tăng cường năng lực tài chính, giúp PTI có cơ hội tham gia các hợp đồng bảo hiểm lớn, đặc biệt là trong đấu thầu bảo hiểm. Vốn điều lệ thấp cũng làm ảnh hưởng đến khả năng giữ lại. Theo quy định tại Nghị định số 73/2016/NĐ-CP Điều 42 Mức giữ lại “Mức trách nhiệm giữ lại tối đa trên mỗi rủi ro hoặc trên mỗi tổn thất riêng lẻ không quá 10% vốn chủ sở hữu”. Do đó, khi tăng vốn điều lệ, đặc biệt là có thêm thặng dư vốn, vốn chủ sở hữu sẽ tăng lên cho phép PTI tăng mức giữ lại đối với các hợp đồng/nghiệp vụ bảo hiểm có hiệu quả, giúp gia tăng lợi nhuận.

PTI có Biên khả năng thanh toán theo quy định của Bộ Tài Chính năm 2022 là khá thấp (117%), sụt giảm mạnh so với năm 2021 (168%). Bên cạnh đó, mức biên khả năng thanh toán tại cuối năm 2022 của PTI là rất khiêm tốn so với mức của một số công ty bảo hiểm phi nhân thọ khác trên thị trường. Theo quy định tại thông tư số 195/2014/TT-BTC của Bộ Tài Chính, PTI có xếp hạng nhóm 2. Tuy nhiên với Biên khả năng thanh toán năm 2022 là 117% cũng nằm trong ngưỡng cảnh báo an toàn. Xếp hạng của PTI có nguy cơ xuống nhóm 3 khi có nguy cơ không đảm bảo biên khả năng thanh toán. Trong tình huống xuống hạng thuộc nhóm số 3 hoặc thậm chí nhóm số 4 thì PTI phải nằm trong diện kiểm soát đặc biệt của Bộ Tài Chính (theo quy định của Luật kinh doanh Bảo hiểm).

Hiện nay, ngoại trừ Bảo Việt và MIC, các công ty trong top 7 bảo hiểm phi nhân thọ đều đã có xếp hạng tín nhiệm của AM Best như PVI, PTI, BMI, PJICO và BIC. Ngoài ra, một số doanh

ngiệp bảo hiểm, tái bảo hiểm khác như Samsung Vina, Fubon, PVI Re, Vinare cũng đã có xếp hạng. Trong công tác xếp hạng tín nhiệm của AM Best, có rất nhiều tiêu chí đánh giá khác nhau, tuy nhiên, chỉ tiêu Tỷ lệ an toàn vốn - BCAR (Best Credit Adequacy Ratio) rất quan trọng, phản ánh năng lực tài chính của doanh nghiệp trên phân trách nhiệm giữ lại. Chỉ số này được tính trên tỷ lệ Vốn PTI thực có (vốn góp chủ sở hữu)/ Vốn PTI cần có (dựa trên rủi ro). Qua đó, việc tăng vốn sẽ giúp cải thiện được Tỷ lệ an toàn vốn - BCAR. PTI đã tính toán Chỉ số BCAR dựa trên Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022 và Báo cáo tài chính quý 1 năm 2023 thì thấy chỉ số BCAR của năm 2022 và Q1.2023 lần lượt là 6.8% và 7.7%. Với số liệu BCAR này, xếp hạng Rating của PTI vào cuối năm nay dự kiến sẽ ở mức B hoặc B+ (giảm từ 1 đến 2 bậc so với hiện tại). Việc tăng Vốn điều lệ dự kiến sẽ giúp cho PTI tăng quy mô vốn chủ sở hữu. Chỉ số BCAR dự kiến tăng lên sau tăng vốn, giúp PTI duy trì/ tăng xếp hạng tín nhiệm ở các năm tiếp theo.

PTI đã chính thức triển khai dự án Xếp hạng tín nhiệm từ tháng 11/2018. Sau 4 năm thực hiện Xếp hạng tín nhiệm PTI bảo vệ thành công mức xếp hạng B++, ngang bằng với mức xếp hạng của Bảo Minh, PJICO và BIC, tuy nhiên tổ chức xếp hạng tín nhiệm AM Best luôn đưa ra khuyến nghị PTI cần sớm thực hiện tăng Vốn điều lệ.

B. PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

Bởi các lý do nêu trên, HĐQT Tổng Công ty CP Bảo hiểm Bưu điện kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua việc chào bán cổ phiếu ra công chúng với các nội dung cụ thể như sau:

I. Phương án phát hành cổ phiếu ra công chúng

1. Tên tổ chức phát hành : Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện
2. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Tổng Công ty CP Bảo hiểm Bưu điện
3. Loại cổ phiếu chào bán : Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
5. Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành : 80.395.709 cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: : 80.395.709 cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu quỹ : 0 cổ phiếu
8. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán : 80.395.709 cổ phiếu
9. Tổng giá trị cổ phiếu phát hành thêm dự kiến theo mệnh giá : 803.957.090.000 đồng
10. Tỷ lệ phát hành : 100%
11. Giá chào bán : 10.000 VNĐ
12. Nguyên tắc và căn cứ xác định giá chào bán : Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu được xác định dựa trên nguyên tắc và căn cứ theo: (i) giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu theo báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã kiểm toán của Công ty; và (ii) giá trị thị trường của cổ phiếu; và (iii) mức độ pha loãng

- cổ phiếu sau khi phát hành; và (iv) mức giá để đảm bảo lợi ích của cổ đông hiện hữu trong việc thực hiện quyền mua.
13. Đối tượng chào bán : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam/Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam lập.
14. Phương thức chào bán : Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền.
15. Tỷ lệ thực hiện quyền : 1:1
16. Thời gian thực hiện : Trong năm 2024, sau khi có chấp thuận của các Cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
17. Chuyển nhượng quyền mua : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (*người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng lại cho người thứ ba*). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng.
- Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, Cổ đông A sở hữu 100 cổ phiếu, sẽ được hưởng 100 quyền mua. Cổ đông A có thể chuyển nhượng 100 quyền mua cho nhà đầu tư B. Nhà đầu tư B không được chuyển nhượng lại quyền mua cho người thứ ba.
18. Xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ : Do tỷ lệ thực hiện quyền là 1:1 nên không phát sinh cổ phiếu lẻ.
19. Xử lý số cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua : Giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc chào bán số cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua
- Giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc chào bán số cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua cho nhà đầu tư/cổ đông khác trên nguyên tắc: (i) giá chào bán cho nhà đầu tư khác không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền, (ii) các điều kiện chào bán, điều kiện về quyền, nghĩa vụ của nhà đầu tư mua số cổ phiếu này không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu, (iii) hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
- Việc xử lý cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và đảm bảo các quy định pháp luật khác có liên quan.
- Trong trường hợp Hội đồng quản trị không phân phối hết số lượng cổ phiếu này thì số lượng cổ phiếu còn dư không chào bán hết sẽ được hủy và Hội đồng quản trị ra quyết định kết thúc đợt chào bán.

20. Đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài : Giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
21. Chào mua công khai : Trường hợp cổ đông/nhà đầu tư nhận chuyển nhượng quyền mua, nhận mua thêm cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua và các trường hợp khác (nếu có) dẫn đến phải chào mua công khai thì cổ đông/nhà đầu tư phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai theo quy định tại Điều 35 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và tại các văn bản pháp luật khác..
22. Mục đích chào bán : Chào bán thêm cổ phiếu nhằm mục đích tăng quy mô vốn hoạt động của Công ty. Nguồn vốn thu được từ đợt chào bán sẽ được Công ty sử dụng vào các mục đích phù hợp với phương án sử dụng vốn nêu tại Phần II.
23. Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu : 50%
24. Phương án xử lý trong trường hợp chào bán cổ phiếu không thành công như dự kiến : Trong trường hợp số cổ phiếu đăng ký chào bán không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT cân nhắc bổ sung nguồn vốn còn thiếu thông qua hình thức huy động khác như vay các tổ chức tín dụng hoặc vay từ tổ chức/cá nhân khác phù hợp với quy định của pháp luật.
25. Đánh giá mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành : Khi phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng cổ phiếu dự kiến sau phát hành, bao gồm: (i) pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phiếu; (ii) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu; (iii) pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết; (iv) pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm. Ủy quyền cho HĐQT căn cứ theo điều kiện thực tế tại thời điểm tổ chức thực hiện việc phát hành để đưa ra đánh giá cụ thể về mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành.
26. Hạn chế chuyển nhượng : Số cổ phiếu do cổ đông hiện hữu mua theo quyền mua hoặc cổ phiếu của nhà đầu tư mua do thực hiện quyền mua được mua lại từ cổ đông hiện hữu được tự do chuyển nhượng. Số cổ phiếu còn lại mà cổ đông hiện hữu từ chối mua/không mua hết khi được chào bán cho các nhà đầu tư khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo đúng quy định của pháp luật.

II. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân bổ sử dụng cho các hoạt động của Công ty, gồm: (i) Bổ sung nguồn vốn cho hoạt động đầu tư tài chính dài hạn và các giấy tờ có giá trên thị trường: 45% số tiền thu được từ đợt chào bán; (ii) Bổ sung nguồn vốn cho hoạt động đầu tư tiền gửi tại ngân hàng (phù hợp với quy định của Luật

kinh doanh bảo hiểm): 45% số tiền thu được từ đợt chào bán; (iii) Bổ sung nguồn vốn cho đầu tư hạ tầng và hệ thống công nghệ thông tin: 10% số tiền thu được từ đợt chào bán.

Nguồn vốn phân bổ nêu trên có thể được luân chuyển linh động trong các hoạt động nêu trên của Công ty để đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn của Công ty trong từng thời kỳ.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT xây dựng phương án sử dụng vốn cụ thể, quyết định cụ thể việc phân bổ sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty khi thực hiện phát hành cổ phiếu, kế hoạch phát triển chung của Công ty và đảm bảo lợi ích của cổ đông.

III. Đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung, đăng ký niêm yết bổ sung

Toàn bộ số lượng cổ phiếu được phát hành thêm sẽ được đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam/Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán nơi Công ty đang niêm yết cổ phiếu trong thời hạn mà pháp luật quy định.

IV. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

Ngoài các vấn đề ủy quyền cho Hội đồng quản trị được nêu cụ thể tại Phương án phát hành cổ phiếu và Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trên đây, ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị các nội dung sau đây:

- Quy định cụ thể phương án phát hành cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung Phương án phát hành cổ phiếu theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thủ tục đăng ký chào bán cổ phiếu hoặc khi thấy cần thiết căn cứ theo tình hình thực tế của Công ty và thị trường chứng khoán tại thời điểm phát hành để đảm bảo đợt phát hành được thành công;
- Quyết định thời điểm thực hiện việc phát hành cổ phiếu căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu huy động vốn và hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty;
- Tổ chức thực hiện các công việc và thủ tục liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Quyết định và thực hiện tất cả các công việc, thủ tục cần thiết liên quan đến việc: (i) thay đổi mức vốn điều lệ, sửa đổi/bổ sung điều khoản quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty; và (ii) triển khai các công việc và thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi Giấy phép thành lập và hoạt động theo vốn Điều lệ mới; và (iii) đăng ký, lưu ký bổ sung cổ phiếu của Công ty tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam/Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam; và (iv) đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu của Công ty trên Sở giao dịch chứng khoán;
- Quy định cụ thể phương án sử dụng vốn khi thấy cần thiết hoặc khi có yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thủ tục đăng ký chào bán cổ phiếu; Cân đối và phân bổ nguồn vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu để sử dụng theo đúng mục đích được ĐHĐCĐ thông qua nhưng phải đảm bảo tiêu chí hoạt động của Công ty, và chủ động điều chỉnh việc sử dụng nguồn vốn thu được, thời điểm giải ngân nguồn vốn hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn (nếu cần thiết) cho phù hợp với thực tế của Công ty và báo cáo ĐHĐCĐ kỳ gần nhất về các điều chỉnh /thay đổi liên quan đến phương án sử dụng vốn này.
- Quyết định tất cả các vấn đề khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu, đăng ký, lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu và sử dụng vốn thu được từ việc chào bán cổ phiếu.

V. Tổ chức thực hiện

Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT quyết định cụ thể việc triển khai thực hiện việc chào bán cổ phiếu nêu trên căn cứ theo điều kiện thị trường và thực tế hoạt động của Công ty.

Trên đây là các nội dung về việc chào bán cổ phiếu của Công ty, HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**

PHẠM MINH HƯƠNG